

Formula of the competition

9 fencers

1 poules: round

9 fencers

1 poule of 9

Separation by : countries

7 qualifiers

Direct elimination : 7 fencers

Direct elimination

Fencers (all, ordered by points - 9 fencers)

name and first name	pres	nat.	points
RONG JING	present	CHN	279.00
YU CHUI YEE	present	HKG	266.00
NG JUSTINE CHARISSA	present	HKG	250.00
FAN PUI SHAN	present	HKG	183.00
ZHANG CHUNCUI	present	CHN	163.00
BIAN JING	present	CHN	133.00
LAO IN I	present	MAC	88.00
ZOU XUFENG	present	CHN	64.00
PANAURE MALTI	present	IND	10.00

Poules, round No 1

Poule No 1 9:00 piste No 3&4

Referee: ALESSIA TOGNOLLI, CHIU YAN CHAT ANKA

									V/M	ind.	HS	rank		
FAN PUI SHAN	HKG	■	0	1	V	V	1	0	2	V	0.375	-12	19	7
ZHANG CHUNCUI	CHN	V	■	1	V	4	4	V	V	V	0.625	14	34	4
ZOU XUFENG	CHN	V	V	■	V	V	1	V	V	V	0.875	18	36	2
LAO IN I	MAC	2	0	1	■	1	0	1	0	V	0.125	-25	10	8
NG JUSTINE CHARISSA	HKG	4	V	2	V	■	1	V	2	V	0.500	0	29	5
RONG JING	CHN	V	V	V	V	V	■	V	V	V	1.000	30	40	1
BIAN JING	CHN	V	0	4	V	4	0	■	3	V	0.375	0	26	6
YU CHUI YEE	HKG	V	4	4	V	V	3	V	■	V	0.625	14	36	3
PANAURE MALTI	IND	0	1	0	0	0	0	0	0	■	0.000	-39	1	9

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 9 fencers)

rank	name and first name	country	victory/match	indicator	hits scored	group
1	RONG JING	CHN	1.000	30	40	qualifier
2	ZOU XUFENG	CHN	0.875	18	36	qualifier
3	YU CHUI YEE	HKG	0.625	14	36	qualifier
4	ZHANG CHUNCUI	CHN	0.625	14	34	qualifier
5	NG JUSTINE CHARISSA	HKG	0.500	0	29	qualifier
6	BIAN JING	CHN	0.375	0	26	qualifier
7	FAN PUI SHAN	HKG	0.375	-12	19	qualifier
8	LAO IN I	MAC	0.125	-25	10	eliminated
9	PANAURE MALTI	IND	0.000	-39	1	eliminated

Women's Foil Cat A

Tableau of 8

Semi-finals

Final

1	RONG JING	CHN			
8	-----	---	RONG JING		
5	NG JUSTINE CHARISS	HKG		RONG JING	
4	ZHANG CHUNCUI	CHN	ZHANG CHUNCUI	15/10	
3	YU CHUI YEE	HKG	15/8		ZOU XUFENG
6	BIAN JING	CHN	YU CHUI YEE		15/10
7	FAN PUI SHAN	HKG	15/7	ZOU XUFENG	
2	ZOU XUFENG	CHN	ZOU XUFENG	15/13	
			15/5		

Women's Foil Cat A

Overall ranking (ordered by ranking - 9 fencers)

rank	name and first name	nat.
1	ZOU XUFENG	CHN
2	RONG JING	CHN
3	YU CHUI YEE	HKG
3	ZHANG CHUNCUI	CHN
5	NG JUSTINE CHARISSA	HKG
6	BIAN JING	CHN
7	FAN PUI SHAN	HKG
8	LAO IN I	MAC
9	PANAURE MALTI	IND